

GIÁO DỤC TÀI CHÍNH - KINH NGHIỆM VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

*TS. Nguyễn Tường Vân, ThS. Trần Thị Thu Hương **

tạo điều kiện cho sự đổi mới về kênh thị trường, truyền thông thị trường và hoạt động kinh doanh với người dùng, mặt khác, cũng giúp giảm chi phí cho hoạt động kinh doanh. Sự bãi bỏ một số quy định của thị trường tài chính lại tạo điều kiện để phát triển nhiều dịch vụ tài chính mới về công nợ, tín dụng, tiền gửi và bảo hiểm. Và theo đó, sự phức tạp trong thời đại mới của các loại dịch vụ tài chính cũng sẽ khiến cho nhiều người tiêu dùng gặp rắc rối khi muốn hiểu rõ về các dịch vụ này (Braunstein và Welch, 2002). Không đủ sự hiểu biết có thể dẫn đến các quyết định không phù hợp hoặc đẩy người tiêu dùng tránh xa các dịch vụ tài chính, đơn giản bởi vì họ sợ sự phức tạp (Kumelj, 2010).

Nhiều nghiên cứu ở quy mô quốc tế đã chỉ ra rằng, người tiêu dùng nói chung, không hiểu đúng về các vấn đề tài chính và những lý thuyết cơ bản của nền kinh tế. Đồng thời, giáo dục cho người dân về tài chính trở nên càng ngày càng quan trọng, bởi vì quá trình đổi mới và toàn cầu hóa dẫn đến tăng lựa chọn và mong muốn về các dịch vụ tài chính. Theo nghiên cứu của Atkinson và Messy (2012) chỉ ra rằng, người dân có trình độ kiến thức về tài chính thấp. Họ phát hiện ra rằng, ở tất cả các nước được nghiên cứu, số lượng người dân thiếu kiến thức và hiểu biết về các thuật ngữ tài chính cơ bản đều chiếm tỷ lệ lớn. Do đó, giáo dục tài chính là điều cần thiết và quan trọng đối với tất cả các quốc gia. Vậy giáo dục tài chính là gì?

Theo OECD (2005), giáo dục tài chính là một quá trình mà thông qua đó, người sử dụng dịch vụ/nhà đầu tư tài chính sẽ nâng cao hiểu biết về khái niệm, sản phẩm và rủi ro tài chính. Dựa trên sự hiểu biết về các thông tin đó, người sử dụng có thể đưa hướng dẫn và tư vấn một cách khách quan nhằm phát triển các kỹ năng và sự tự tin khi đưa ra các quyết định tài chính một cách chính xác.

Các thông tin bao gồm các thông tin thực tế, dữ liệu và kiến thức chuyên ngành mà thông qua đó, một người có thể nắm bắt được các cơ hội tài chính,

lựa chọn thay thế và hậu quả của sự lựa chọn. Các hướng dẫn sẽ đào tạo và dẫn dắt để các cá nhân có được kỹ năng và khả năng hiểu rõ về các điều kiện và khái niệm tài chính. Một vài lời tư vấn sẽ giúp các cá nhân hiểu rõ các vấn đề chung về tài chính, về sản phẩm tài chính và cho phép khai thác hiệu quả nhất các thông tin và hướng dẫn đã có được.

Cụ thể, môn học được tập trung nhất trong các chương trình giảng dạy về giáo dục tài chính là những khái niệm cơ bản về xử lý tiền bạc, ví dụ như cách sử dụng tài khoản ngân hàng. Tiếp theo là các kỹ năng xử lý tài chính bao gồm xử lý khoản ghi có và khoản ghi nợ. Các vấn đề về tiền gửi, tiết kiệm và hưu trí, bảo hiểm và các biện pháp xử lý rủi ro không được ưu tiên ở mức cao, đó là những lĩnh vực mang tính chất chuyên môn hơn. Nhóm mục tiêu sẽ có số lượng chương trình học tương tự như dành cho trẻ em, thanh niên và người lớn. Giáo dục tài chính còn có một số đề án dành cho các nhóm đặc biệt hơn như đề án cho nhóm trong độ tuổi trước khi nghỉ hưu, phụ nữ, dân tộc thiểu số hoặc người có thu nhập thấp (Ủy ban các Cộng đồng Châu Âu, 2007a).

2. Kinh nghiệm của Ấn Độ và Australia về giáo dục tài chính

2.1. Ấn Độ

Những nỗ lực hợp tác giữa Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ và Chính phủ Ấn Độ trong những năm vừa qua đã đạt những thành tựu lớn trong việc cung cấp các dịch vụ ngân hàng đến phần lớn người dân Ấn Độ. Do đó, việc xây dựng và thực thi Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia trở thành ưu tiên hàng đầu của quốc gia để giáo dục những người mới tham gia hệ thống tài chính. Chiến lược quốc gia của Ấn Độ ban đầu được chuẩn bị bởi một ủy ban đại diện cho tất cả cơ quan quản lý tài chính quốc gia của Ấn Độ (Hội đồng Phát triển và Ổn định Tài chính Ấn Độ, 2012) và cũng được đánh giá ngang hàng bởi OECD/INFE.

Việc xây dựng - thực thi Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia sẽ đạt

Bốn trụ cột của chiến lược tài chính toàn diện quốc gia: (i) Tham gia vào việc xây dựng chiến lược tài chính quốc gia bao gồm khung giám sát và đánh giá; (ii) Cải thiện giám sát pháp lý và quy định của hệ thống thanh toán và cơ sở hạ tầng tín dụng; (iii) Tăng cường và đa dạng hóa các dịch vụ tài chính cho người dân và doanh nghiệp; (iv) Cải thiện giáo dục tài chính và bảo vệ người tiêu dùng. Trong đó, Chính phủ Việt Nam có quan điểm thống nhất của với OECD (2014) và cho rằng, giáo dục tài chính là yếu tố quan trọng nhất để thực hiện chính sách tài chính toàn diện. Giáo dục tài chính không chỉ cung cấp những kiến thức về tài chính giúp người dân đưa ra quyết định tài chính một cách chính xác, mà còn góp phần hỗ trợ sự phát triển bền vững của hệ thống tài chính và nền kinh tế. Nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục tài chính, bài viết đã đi sâu tìm hiểu, nghiên cứu kinh nghiệm thành công ở hai nước: Australia và Ấn Độ. Kết quả chỉ ra rằng, để thành công trong việc thực hiện giáo dục tài chính, cần chú ý đến các vấn đề sau: (i) Xây dựng một chiến lược giáo dục tài chính toàn diện với mục tiêu, kế hoạch hành động, các bên tham gia một cách đầy đủ và rõ ràng; (ii) Thiết kế chính sách của chiến lược giáo dục tài chính quốc gia phù hợp với từng bậc học; (iii) Thành lập ủy ban bao gồm các chuyên gia về tài chính cá nhân; (iv) Đa dạng hóa các kênh tuyên truyền giáo dục tài chính.

1. Khái niệm về giáo dục tài chính

Các thay đổi về kinh tế, xã hội, nhân khẩu học và chính trị đã ảnh hưởng và làm tăng ý nghĩa của giáo dục tài chính trước khi xảy ra khủng hoảng kinh tế vào năm 2008. Bên cạnh các thay đổi về xã hội và nhân khẩu học như kéo dài tuổi thọ trung bình, kéo dài thời gian sử dụng lao động, thay đổi lối sống và chu kỳ sống, tính di động về địa lý và xã hội ngày càng tăng của người dân, mức sống được nâng cao, thị trường lao động linh hoạt hơn và những thay đổi khác là những thay đổi quan trọng trong lĩnh vực tài chính và trong cả lĩnh vực kinh tế. Những xu hướng này cũng xuất hiện trên thị trường dịch vụ tài chính. Sự phát triển của công nghệ đã

* Học viện Ngân hàng

Hình 1: Giáo dục tài chính



Nguồn: OECD, 2005.

được những lợi ích to lớn cho Ấn Độ và có thể có những đóng góp:

- Tăng trưởng toàn diện, tài chính toàn diện và giáo dục tài chính
- Kiến thức và kỹ năng liên quan đến các sản phẩm tài chính
- Tránh sự đối xử không công bằng
- Tránh tình trạng nợ quá mức
- Thúc đẩy tinh thần kinh doanh
- Các hiệu ứng lan tỏa tích cực
- Chuyển dịch trách nhiệm hưu trí từ Nhà nước/doanh nghiệp sang các cá nhân.
- Thay đổi thái độ với các hành vi tài chính
- Tham gia sâu hơn vào thị trường tài chính.

Thứ nhất, những nội dung chính trong giáo dục tài chính toàn diện

Các thành phần chính của những nỗ lực giáo dục dân trí tài chính có thể lan tỏa khắp cả nước bằng một số thông điệp tài chính hàng ngày đơn giản:

- Tại sao tiết kiệm?
- Tại sao đầu tư?
- Tại sao bảo hiểm?
- Vì sao bạn cần các dòng thu nhập thường xuyên sau khi nghỉ hưu?
- Vì sao tiết kiệm và đầu tư một cách thường xuyên và nhất quán?
- Vì sao cần bảo hiểm toàn diện?
- Vì sao gửi tiết kiệm tại ngân hàng?
- Vì sao cần đi vay trong giới hạn?
- Vì sao đi vay tại ngân hàng?
- Sự khác biệt giữa tiết kiệm và đầu tư?
- Tại sao đi vay vì mục đích tạo ra thu nhập?
- Tại sao phải hoàn trả khoản vay?
- Tại sao phải hoàn trả khoản vay đúng hạn?
- Tại sao bạn lại cần bảo hiểm?
- Lãi suất là gì? Cách người cho vay thu lãi suất rất cao?

Những thành phần chính của những nỗ lực giáo dục tài chính có thể là:

- Hiểu được những sản phẩm tài chính quan trọng mà một cá nhân có thể cần trong suốt cuộc đời;
- Hiểu được các khái niệm tài chính cơ bản;
- Phát triển các kỹ năng và sự tự tin;
- Đưa ra các lựa chọn tài chính tốt về tiết kiệm, chi tiêu, bảo hiểm, đầu tư và quản lý nợ.

Thứ hai, đưa ra mục tiêu của chiến lược cụ thể bao gồm:

- (i) Tạo ra sự nhận thức và giáo dục khách hàng về tiếp cận các dịch vụ tài chính, tính khả dụng của rất nhiều sản phẩm dịch vụ và các đặc tính của những sản phẩm đó.
- (ii) Thay đổi trình độ dân trí tài chính để chuyển hoá từ kiến thức đến thái độ, hành vi tài chính.
- (iii) Làm cho người tiêu dùng hiểu được quyền và trách nhiệm của một khách hàng khi sử dụng các dịch vụ tài chính.

Thứ ba, về kế hoạch hành động với khung thời gian: Kế hoạch hành động chiến lược sẽ được thực hiện trong 05 năm:

- Thiết lập các cấu phần của chiến lược
 - Kết hợp giáo dục tài chính cơ bản vào chương trình từ tiểu học đến cấp trung học
 - Tạo ra nhận thức về bảo vệ khách hàng và các khiếu nại về sự đền bù
- Giáo dục tài chính cung cấp cho những người được đào tạo theo một định dạng phù hợp với những nhóm đối tượng khác nhau với nội dung được phát triển bởi những nghiên cứu nghiêm túc;
- Tất cả các biện pháp trên được thực hiện thông qua nhiều bên liên

quan bao gồm NGOs, xã hội dân sự và sử dụng tất cả các kênh của truyền thông đại chúng;

Quy mô đào tạo ban đầu áp dụng thí điểm với 500 triệu người trưởng thành, giáo dục họ các kiến thức về tiết kiệm, bảo vệ và đầu tư liên quan đến các sản phẩm, do đó, họ được trao quyền đưa ra các quyết định tài chính thận trọng.

Thứ tư, các bên liên quan trong Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia:

Chiến lược nhận thấy rằng, các bên liên quan trong chiến lược bao gồm những chủ thể sau: (Danh sách này mang tính đại diện)

- (i) Những người tiêu dùng tài chính - cá nhân ở Ấn Độ;
- (ii) Những chủ thể của thị trường tài chính hoạt động như những chủ thể nhận tiết kiệm như ngân hàng, các công ty tài chính phi ngân hàng, các quỹ tương hỗ, quỹ hưu trí, các công ty bảo hiểm... và các tổ chức tài chính hoạt động trung gian như các nhà môi giới, nhà đăng ký, lưu ký, môi giới bảo hiểm...
- (iii) Các tổ chức giáo dục
- (iv) Các tổ chức phi chính phủ
- (v) Các cơ quan quản lý khu vực tài chính
- (vi) Chính phủ - Trung ương và Bang
- (vii) Các chủ thể quốc tế đa phương như OECD, G-20,...

Ngoài ra, Ấn Độ thành lập một cơ quan mới có trách nhiệm thực thi Chiến lược tài chính quốc gia:

Nhóm kỹ thuật về tài chính toàn diện và dân trí tài chính của Ủy ban Hội đồng phát triển và ổn định tài chính (FSDC - SC) đứng đầu bởi Phó Thống đốc của Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ, với những đại diện từ các cơ quan quản lý khu vực tài chính, là cơ chế để thiết lập những nỗ lực hợp tác của tất cả các cơ quan quản lý khu vực tài chính trong việc giáo dục tài chính. Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia cho người dân Ấn Độ được chuẩn bị dưới sự bảo trợ của Nhóm kỹ thuật này.

Trung tâm Giáo dục tài chính quốc gia (NCFE) cũng được thành lập như là một tổ chức đặc biệt để thực thi Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia và thực hiện cơ chế báo cáo cho Nhóm kỹ thuật.

Trách nhiệm chính của NCFE là xây dựng các tài liệu giáo dục tài chính chuẩn cho những khu vực khác nhau của khu vực tài chính, phát triển và

duy trì một website cho giáo dục tài chính - là kho lưu trữ tất cả các hoạt động giáo dục tài chính của tất cả những cơ quan quản lý khu vực tài chính:

- Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ
- Ủy ban Chứng khoán Ấn Độ
- Cơ quan quản lý và phát triển quỹ hưu trí
- Cơ quan quản lý và phát triển bảo hiểm
- Ủy ban thị trường kỳ hạn.

Tất cả các cơ quan quản lý khu vực tài chính kể trên tài trợ NCFE thông qua khoản ngân sách hàng năm được phê duyệt bởi Nhóm kỹ thuật. Các hoạt động của NCFE được hướng dẫn bởi Ủy ban cốt lõi bao gồm các nhân viên cao cấp đến từ mỗi cơ quan quản lý tham gia. Nhiệm vụ của Ủy ban cốt lõi là phê duyệt các nguyên tắc đối với các dự án được thực hiện bởi NCFE.

Thứ năm, thiết kế chính sách của Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia

(i) Các thành phần của giáo dục tài chính

- Giáo dục tài chính cơ bản

Giáo dục tài chính cơ bản bao gồm các nguyên lý cơ bản về tài chính như tầm quan trọng và những ưu điểm của tiết kiệm, sự cần thiết của việc tránh những khoản vay không hiệu quả, vượt quá khả năng trả nợ, vay nợ từ khu vực chính thức, khái niệm về lãi suất, lãi suất kép, giá trị thời gian của tiền, lạm phát, sự cần thiết của bảo hiểm, vai trò của các Bộ, cơ quan quản lý, ngân hàng, thị trường chứng khoán, các công ty bảo hiểm, những khái niệm cơ bản liên quan đến mối quan hệ giữa rủi ro và lợi nhuận.

Học sinh có thể tiếp cận nội dung giáo dục tài chính này thông qua chương trình học, những người lao động có thể tiếp cận thông qua những người sử dụng lao động, những người làm việc nhà, qua các tổ chức phi chính phủ.

- Giáo dục tài chính tập trung theo khối ngành tài chính

Nội dung này được tập trung vào những người đã có kiến thức tài chính bao gồm cả những khách hàng thực sự. Bắt đầu với bốn khu vực: ngân hàng, thị trường chứng khoán, bảo hiểm, kế hoạch tiết kiệm và nghỉ hưu của họ.

- (ii) Nội dung của giáo dục tài chính
- Giáo dục về thái độ, hành vi tài chính
 - Năng lực tài chính cá nhân
 - Đánh giá rủi ro và tự tin khi ra các

quyết định tài chính.

(iii) Giáo dục tài chính cho người mù chữ

Chương trình giảng dạy, phương pháp và các kênh truyền tải nội dung giảng cho người mù chữ phải khác và sáng tạo hơn so với việc giáo dục tài chính cho nhóm người biết đọc, viết thông thạo. Theo đó, ý tưởng của nhóm này là áp dụng các phương pháp giáo dục mới mẻ cho họ như đóng vai nhân vật theo tình huống, biểu đồ, thảo luận, trò chơi không chính thức và các phương thức giao tiếp bằng âm thanh, hình ảnh.

(iv) Các kênh truyền tải giáo dục tài chính

- Chương trình giáo dục:

Chính phủ Ấn Độ nhận thấy rằng giáo dục tài chính nên bắt đầu từ trường học và những học sinh từ cấp tiểu học, giáo dục tài chính nên được thực hiện càng sớm càng tốt.

Hội đồng giáo dục trung học (CBSE) Ấn Độ đánh giá cao sự cần thiết của giáo dục tài chính như là một bước quan trọng để xử lý các vấn đề tài chính cá nhân ở thời điểm hiện tại và cuộc sống trưởng thành một cách thông minh và khéo léo. CBSE đã đồng ý về mặt nguyên tắc giới thiệu giáo dục tài chính cá nhân vào chương trình giáo dục và để tạo thuận lợi thì một ủy ban giáo dục tài chính gồm các chuyên gia đã được thành lập.

- Tiếp thị xã hội (social marketing)

Ấn Độ xác định, các chiến dịch của Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia có thể thực hiện các sáng kiến tiếp thị xã hội. Các phương thức có thể được áp dụng gồm:

- + Các website giáo dục tài chính chuyên biệt;
- + Báo chí;
- + Đài và TV;
- + Sử dụng các mạng xã hội như Facebook và Twitter;
- + Sách/Tạp chí theo dạng hoạt hình dành cho những người trẻ.

- Nguồn lực con người

- Giáo dục cho người trưởng thành

- Nhóm tự trợ giúp và nhóm khác: Một số nhóm trợ giúp sẽ hỗ trợ lan tỏa giáo dục tài chính vì tính kỷ luật của nhóm đòi hỏi các nhóm phải duy trì các tài khoản và tạo ra ngân sách như:

- Các tổ chức tài chính vi mô
- Các kênh truyền thông tích hợp
- Đường dây trợ giúp

Ngoài ra, cần có đường dây trợ giúp đa ngôn ngữ, miễn phí nơi các nhà đầu tư/khách hàng/người tiêu dùng

có thể gọi và nhận được sự hỗ trợ tận tâm. Đường dây trợ giúp như một người bạn sẵn sàng hướng dẫn người dân trong các trường hợp khó khăn. Đây là các gợi ý tốt cho các quốc gia đang triển khai xây dựng chính sách giáo dục tài chính của quốc gia nếu họ chưa từng nghĩ đến. Đường dây trợ giúp đóng vai trò quan trọng trong giáo dục tài chính.

- Các kênh khác: Giáo dục tài chính có thể thực hiện qua các kênh khác như: Hiệp hội người tiêu dùng; Hiệp hội người mua bảo hiểm; Hiệp hội những người gửi tiền; Hiệp hội Nhà đầu tư; Các trung gian bị điều tiết như ngân hàng, nhà môi giới. Những hiệp hội và các trung gian này đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục tài chính cho khách hàng/hội viên, họ có thể giúp khách hàng/hội viên nắm rõ được các quyền và trách nhiệm khi thực hiện các giao dịch.

Kết quả của Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia Ấn Độ

Theo Ngân hàng Thế giới (World Bank -WB), tỷ lệ người từ 15 tuổi trở lên của Ấn Độ có tài khoản tại tổ chức tài chính tăng mạnh. Cụ thể năm 2017, 79,9% người Ấn Độ có tài khoản tại các tổ chức tài chính, tỷ lệ này tăng mạnh so với 35,2% năm 2011 và 53,1% năm 2014. Những con số này thể hiện sự cải thiện nhanh chóng của tài chính toàn diện ở Ấn Độ, cũng phản ánh những chính sách của Ấn Độ về giáo dục tài chính trong những năm qua đã phát huy hiệu quả. Cụ thể:

- Tỷ lệ người gửi tiết kiệm tại các tổ chức tài chính cũng có sự tăng đáng kể, năm 2011, chỉ 11,6% người Ấn Độ có tiền gửi tiết kiệm tại các tổ chức tài chính, sang năm 2017, tỷ lệ này tăng lên 19,6%.

- Tỷ lệ người từ 15 tuổi trở lên sử dụng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ mua sắm hàng hóa dịch vụ cũng có sự tăng đáng kể, từ 11,1% năm 2014 lên 12,3% năm 2017.

Ngoài ra, theo khảo sát của NCFE, tỷ lệ người có dân trí tài chính ở Ấn Độ (với ngưỡng điểm từ 15 trở lên theo tiêu chuẩn của OECD) là 20% và tỷ lệ người có dân trí tài chính cao (từ 20 điểm trở lên) chỉ 1,61%. Trong đó, tỷ lệ người có dân trí tài chính tập trung ở độ tuổi từ 25 - 65 và tỷ lệ người có dân trí tài chính ở thành thị (25%) cao hơn so với ở khu vực nông thôn (15%). Bên cạnh đó cũng có sự chênh lệch lớn về dân trí tài chính giữa nam giới (23%) và nữ giới (16%).



Giáo dục tài chính không chỉ cung cấp những kiến thức về tài chính giúp người dân đưa ra quyết định tài chính một cách chính xác, mà còn góp phần hỗ trợ sự phát triển bền vững của hệ thống tài chính và nền kinh tế

Liên quan đến trình độ giáo dục, kết quả khảo sát chỉ ra rằng, người có trình độ giáo dục càng cao thì dân trí tài chính càng cao, trong khi chỉ có 4% người mù chữ có dân trí tài chính, thì tỷ lệ này ở người tốt nghiệp đại học trở lên là 35%. Đáng chú ý, 0% người mù chữ có dân trí tài chính cao, và tỷ lệ này ở người tốt nghiệp đại học cao hơn mức trung bình chung 2,5 lần (4%).

Ngoài ra, mức thu nhập có mối quan hệ tỷ lệ thuận với dân trí tài chính của người dân, 47% người dân có thu nhập từ 500.000 Rupee có dân trí tài chính, tỷ lệ này ở người có thu nhập thấp hơn 10.000 Rupee chỉ là 12%. Khảo sát của NCFE cũng cho thấy, tỷ lệ người làm công ăn lương ở khu vực chính phủ có dân trí tài chính cao nhất (36%).

Như vậy, những số liệu từ cuộc khảo sát đã cho thấy kết quả tốt đẹp từ chiến lược phát triển giáo dục tài chính toàn diện của quốc gia này.

2.2. Australia

Australia xây dựng chiến lược giáo dục tài chính quốc gia với tên gọi là "Chiến lược dân trí tài chính quốc gia (Chiến lược)" do Ủy ban Chứng khoán và Đầu tư Australia (ASIC) ban hành. Chiến lược này cung cấp khuôn khổ thực hành cho hành động hướng dẫn và thúc đẩy tất cả những chủ thể có vai trò trong việc thúc đẩy dân trí tài chính cho người dân Australia.

Thứ nhất, về lĩnh vực hướng tới trong Chiến lược Giáo dục tài chính toàn diện

Tháng 3 năm 2011, ASIC lần đầu tiên xuất bản Chiến lược Giáo dục tài chính quốc gia để thúc đẩy tiếp cận hợp tác mang tính chất quốc gia nhằm cải thiện trạng thái tài chính cá nhân của người dân Australia. Chiến lược này tập trung vào bốn lĩnh vực:

(1) Sử dụng các lộ trình giáo dục để xây dựng dân trí tài chính cho tất cả người dân Australia. Lĩnh vực này

hướng đến 4 điểm chính sau:

(i) Giáo dục tài chính trong chương trình học phổ thông. Chiến lược này xác định giáo dục tài chính trong các trường học là đặc biệt quan trọng và trọng tâm chính của Chiến lược. Khuôn khổ Tiêu dùng và Dân trí tài chính Quốc gia (Khuôn khổ Quốc gia) được ban hành năm 2005 đã đặt ra một cách tiếp cận quốc gia thống nhất để tích hợp giáo dục tài chính và tiêu dùng vào chương trình giáo dục bắt buộc, được thực hiện từ mẫu giáo đến lớp 10 nhằm cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về việc đưa ra các quyết định tài chính chủ động và hiệu quả, cũng như những quyết định tài chính liên quan mà có thể ảnh hưởng đến chính cuộc đời của sinh viên đó, những người khác, cộng đồng, môi trường xung quanh và tới xã hội.

Cụ thể, Khuôn khổ tài chính quốc gia hỗ trợ việc tích hợp giáo dục tài chính và tiêu dùng trong các chương trình giảng dạy như Tiếng Anh, Toán, Khoa học, Khoa học nhân văn (Kinh doanh, Thương mại, Kinh tế, Công nghệ và Doanh nghiệp), Giáo dục công dân, Công nghệ thông tin và Truyền thông. Những nhân tố chính của Khuôn khổ tài chính quốc gia bao gồm:

- + Hiểu biết về tiền (tập trung vào bậc tiểu học, mẫu giáo)
- + Giáo dục tiêu dùng (từ bậc tiểu học trở lên)
- + Tài chính cá nhân (từ bậc trung học trở lên)
- + Quản lý tiền (từ bậc trung học trở lên)

Ngoài ra, năm 2008 và 2009, để hỗ trợ quá trình triển khai Khuôn khổ tài chính quốc gia, trong chương trình hợp tác với phòng giáo dục bang, tiểu bang và khu vực giáo dục phi Chính phủ, ASIC thiết kế một chương trình quốc gia chuyên nghiệp về đào tạo giảng viên dành cho các giáo viên tiểu học và trung học.

Giai đoạn 2011 - 2013, Chương trình giảng dạy của Australia đã bổ sung thêm các nội dung liên quan đến giáo dục tài chính, đây là một phần nội dung của chương trình cải cách giáo dục của Chính phủ. Được sự hỗ trợ của Ủy ban Dân trí tài chính Chính phủ Australia, ASIC tích cực vận động cho Cơ quan biên soạn chương trình, đánh giá thi cử và tường trình (ACARA) cho việc đưa chương trình giáo dục tài chính vào trong Chương trình giảng dạy mới của Australia.

Ngoài ra, nhận thức được vai trò quan trọng của các giáo viên trong giáo dục tài chính tại các trường học, ASIC thực hiện hàng loạt chương trình đào tạo liên tục cho giáo viên các cấp. ASIC cũng làm việc với các cộng đồng trường học bản địa. ASIC hỗ trợ một chương trình thí điểm hợp tác với Phòng Giáo dục và Đào tạo Queensland. Chương trình thí điểm này liên quan đến phát triển một chương trình dành cho các trường tiểu học và trung học. Chương trình gồm hàng loạt các hoạt động để thu hút học sinh, sinh viên trong việc khám phá những mong muốn và nhu cầu tài chính, cách thức lập và quản lý ngân sách, tài chính một cách thực tế.

(ii) Giáo dục tài chính trong Giáo dục nghề. ASIC có hai ưu tiên lớn liên quan đến giáo dục nghề:

+ Tăng cường các lựa chọn những nội dung về giáo dục tài chính trong các khóa học dành cho các học viên.

+ Tác động đến nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên trước khi lên lớp.

Đối với giáo dục nghề, tồn tại 4 cấp độ có thể lựa chọn đơn lẻ hoặc một số cấp độ và được gắn vào chương trình giảng dạy như là các môn học tự chọn. Bao gồm:

+ Phát triển và sử dụng ngân sách cá nhân;

+ Phát triển và sử dụng một kế hoạch tiết kiệm;

+ Hiểu biết về nợ và tín dụng tiêu dùng;

+ Hiểu biết quỹ lương hưu.

(iii) Giáo dục cho người trưởng thành và giáo dục cộng đồng.

(iv) Giáo dục tài chính tại nơi làm việc. Nơi làm việc được coi là nơi giáo dục tài chính quan trọng. Cả những nhà tuyển dụng và nhân viên đều phải đưa ra hàng loạt các quyết định tài chính như thù lao, quỹ lương hưu và kế hoạch nghỉ hưu. Dựa vào kết quả nghiên cứu của Financial Literacy

Foundation (OECD,2004), ASIC đã quyết định hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc giáo dục tài chính như là một phần của kế hoạch trung hạn.

(2) Cung cấp cho người dân Australia thông tin, các công cụ đáng tin cậy, độc lập và hỗ trợ liên tục.

Khảo sát năm 2008 của ANZ cho biết 51% những phân hồi khảo sát để xuất giáo dục nhiều hơn hoặc nhiều thông tin hơn về những vấn đề tài chính. Ngoài ra, một số khảo sát cũng cho thấy những vấn đề chính mà người tiêu dùng quan tâm là: đầu tư, quỹ hưu trí và các kế hoạch tổng quát đối với tương lai dài hạn của họ (FLF, 2007, p36; ANZ, 2008a, p111). Dữ liệu của cuộc khảo sát giúp những người làm chính sách ưu tiên những nỗ lực của họ trong chương trình giáo dục tài chính.

(3) Xác định những hạn chế của giáo dục và thông tin để đề xuất các giải pháp sáng tạo bổ sung nhằm cải thiện tình trạng tài chính và thay đổi hành vi tài chính;

(4) Làm việc với các đối tác và thúc đẩy các thực hành tốt nhất.

Thứ hai, nguyên tắc áp dụng trong Chiến lược - đây là một trong những điều làm nên thành công trong Chiến lược Giáo dục tài chính ở Australia. Chiến lược bao gồm những nguyên tắc cơ bản sau:

- *Toàn diện* - tiếp cận tất cả người dân Australia, đặc biệt là những người có nhu cầu nhất và các thế hệ tiêu tiền trong tương lai của những người tiêu dùng và đầu tư.

- *Cam kết* - giúp đỡ tất cả người dân Australia đánh giá cao tầm quan trọng của dân trí tài chính và những quyết định tài chính được thực hiện một cách thường xuyên, tạo ra sự khác biệt thật sự.

- *Đa dạng* - cung cấp việc học tập theo nhiều cách khác nhau và cho phép tất cả người dân Australia tham gia.

- *Kiến thức và trao quyền* - cung cấp cho người dân Australia truy cập thông tin, sử dụng các công cụ độc lập, đáng tin cậy và được hỗ trợ liên tục.

- *Cải thiện các kết quả* - nhận thấy rằng thông tin không phải luôn luôn đủ và có thể sử dụng các cơ chế bổ sung thông tin để đạt được những kết quả tốt hơn cho các quyết định tài chính.

- *Quan hệ đối tác* - sắp xếp và xây

dựng các mối quan hệ tài chính trên cơ sở hợp tác hiện có và luôn đảm bảo rằng tất cả các khu vực và cơ quan có sự gắn kết với nhau để hỗ trợ người dân tốt nhất khi muốn ra quyết định tài chính.

- *Đo lường* - đánh giá công việc để biết rằng những nội dung giáo dục nào hiệu quả và nội dung nào không hiệu quả, đồng thời rút kinh nghiệm và chia sẻ từ những đánh giá này để có sự điều chỉnh trong các chính sách giáo dục.

ASIC đã tiến hành quá trình tham vấn rộng rãi suốt năm 2013 để đánh giá sự tiến bộ đạt được của Chiến lược 2011, kết quả là sự ra đời của Chiến lược cập nhật giai đoạn 2014 - 2017.

Chiến lược tài chính quốc gia 2014 -2017 của Australia bao gồm các nguyên tắc cốt lõi sau:

- Chia sẻ trách nhiệm: Cải thiện dân trí tài chính là trách nhiệm chung của Chính phủ, các doanh nghiệp, cộng đồng và khu vực giáo dục.

- Cam kết và hiệu quả: Một cách tiếp cận phù hợp với từng giai đoạn của cuộc sống hoặc hoàn cảnh của mỗi cá nhân có thể giúp thúc đẩy người dân Australia xây dựng kiến thức về dân trí tài chính và quản lý tiền của họ một cách hiệu quả.

- Khuyến khích các thực hành tốt: Mở rộng chia sẻ kiến thức về những bài học rút ra từ các sáng kiến nâng cao dân trí tài chính góp phần cải thiện đánh giá, đo lường năng lực và thực hành ra quyết định tài chính.

- Đa dạng và toàn diện: Các chương trình và thông tin, công cụ và nguồn lực phải được cung cấp dưới dạng dễ tiếp cận, nhận dạng những cách thức khác nhau để người dân học, do đó tất cả người dân Australia có thể tham gia.

Trong Chiến lược 2014 - 2017, Australia cũng ưu tiên:

(i) Các cá nhân, gia đình và cộng đồng

- Giáo dục các thế hệ tiếp theo, một phần thông qua hệ thống giáo dục chính thức.

- Tăng cường sử dụng các thông tin tài chính, công cụ quản lý và nguồn lực hỗ trợ miễn phí và khách quan;

- Cung cấp hướng dẫn và hỗ trợ việc ra quyết định tài chính, định hướng chất lượng quản lý tài chính cho họ.

(ii) Chính sách và chương trình phát triển

- Nâng cao phối hợp và hợp tác hiệu quả giữa chính sách giáo dục tài

chính với các chương trình triển khai đồng bộ;

- Cải thiện các nghiên cứu, đo lường và đánh giá hành vi tài chính của người dân.

Theo kết quả khảo sát của ASIC năm 2017 cho thấy: 58% người tham gia khảo sát cho rằng họ cảm thấy tự tin vào việc quản lý tiền của họ. Tuy nhiên, tồn tại một số dấu hiệu cho thấy một tỷ lệ lớn hơn những người được hỏi lo ngại về khả năng quản lý tiền của họ. Ví dụ: 36% người tham gia khảo sát cảm thấy căng thẳng khi ứng xử với tiền, con số này cao hơn 6% so với cuộc khảo sát năm 2014. Ngoài ra, có sự gia tăng đáng kể giữa những người trẻ hơn, bao gồm cả những người có trẻ nhỏ, độc thân và phụ nữ. 46% phụ nữ cảm thấy khó khăn khi quản lý tiền (trong khi tỷ lệ này năm 2014 là 35%), tỷ lệ này cao hơn rất nhiều so với nam giới (26%).

Có sự gia tăng đáng kể trong tỷ lệ người Australia có nguồn ngân sách trong sáu tháng qua (79% - tăng 6% so với năm 2014). Đáng chú ý là 91% người Australia đã thực hiện theo dõi tiền của họ theo cách nào đó trong vòng 6 tháng qua, giảm 3% so với năm 2016. Tuy nhiên, tỷ lệ kiểm tra khoản mục bất thường hoặc nghi ngờ về sao kê ngân hàng hoặc sao kê thẻ tín dụng giảm, tương ứng ở các mức 54% và 41%.

Ngoài ra, tỷ lệ người Australia có kế hoạch tài chính ngắn hạn (3 - 5 năm) tương đối ổn định so với khảo sát năm 2016 (44% - tăng 6% so với năm 2014). Các kế hoạch tài chính dài hạn (15 -20 năm) ít phổ biến hơn so với các kế hoạch ngắn hạn, nhưng vẫn ở mức 23%. Đáng chú ý, 65% người được khảo sát cho biết họ thực hiện giám sát các kế hoạch tài chính ngắn hạn cũng như dài hạn.

Kết quả của cuộc khảo sát cũng chỉ ra rằng, tỷ lệ người Australia cảm thấy tự tin vào khả năng đầu tư của họ tăng mạnh (32%). Bên cạnh đó, 16% những người được hỏi cho biết họ phá vỡ những nguyên tắc đầu tư do chính họ thiết lập.

Một phần ba người Australia hiểu được khái niệm sự đánh đổi giữa rủi ro và lợi nhuận. Chỉ có 23% phụ nữ hiểu khái niệm này, thấp hơn rất nhiều so với nam giới (42%). 39% người dân Australia hiểu được nguyên tắc đầu tư "đa dạng hóa", tỷ lệ này ở nữ giới là 25% so với 53% ở nam giới; 15% người dân Australia đọc các mục tài chính

của các tờ báo để có các thông tin về những khoản vay cá nhân. Ngoài ra, số người truy cập website ASIC MoneySmart để tìm hiểu các thông tin liên quan khoản vay cá nhân cũng tăng mạnh (14%).

Tuy nhiên, người dân Australia đang có xu hướng tiết kiệm ít hơn, 21% người được khảo sát cho biết họ không tiết kiệm bất kỳ khoản nào trong 6 tháng qua. Ngoài ra, tỷ lệ người dân sử dụng thẻ tín dụng, thấu chi ngân hàng để trang trải cho các hóa đơn có giá trị lớn bất thường đã giảm mạnh (16%).

3. Bài học cho Việt Nam

Chính phủ các quốc gia, các tổ chức tài chính quốc tế, các nhà nghiên cứu đều ghi nhận: Giáo dục tài chính đóng vai trò quan trọng đối với mọi đối tượng trong nền kinh tế xã hội, nó được xem là một trong những công cụ sống còn để phát triển nền kinh tế nói chung và góp phần xoá đói giảm nghèo nói riêng. Vì vậy, thực hiện chương trình giáo dục tài chính toàn diện là mục tiêu của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Từ việc nghiên cứu kinh nghiệm phát triển tài chính toàn diện tại Ấn Độ, Australia, nghiên cứu rút ra bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam nhằm thúc đẩy sự phát triển của giáo dục tài chính toàn diện. Cụ thể:

Thứ nhất, xây dựng một chiến lược giáo dục tài chính toàn diện với mục tiêu, kế hoạch hành động, các bên tham gia một cách đầy đủ và rõ ràng. Chiến lược giáo dục tài chính quốc gia nên được coi là một trụ cột của quá trình nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính. Đưa giáo dục tài chính thành một chiến lược quốc gia với các nguyên tắc: Toàn diện - cam kết - đa dạng - kiến thức và trao quyền - cải thiện và kết quả - quan hệ đối tác - đo lường.

Thứ hai, thiết kế chính sách của chương trình Giáo dục tài chính quốc gia nhằm cải thiện dân trí về tài chính một cách toàn diện và có chiều sâu đối với các thể hệ dân chúng gồm: giáo dục tài chính cơ bản và giáo dục tài chính tập trung ngành. Đưa ra các nội dung phù hợp và cụ thể đối với từng bậc học trong chương trình giáo dục tài chính. Cụ thể: i) Đối với bậc tiểu học và mẫu giáo chương trình giáo dục tài chính tập trung vào hiểu biết về tiền; ii) Đối với bậc tiểu học đến bậc trung học, tập trung vào giáo

dục tài chính cá nhân; iii) Đối với bậc trung học trở lên, tập trung vào hành vi tài chính cá nhân; iv) Đối với bậc đại học trở lên, tập trung vào nội dung quản lý tài chính cá nhân. Đặc biệt đổi mới, sáng tạo chương trình giáo dục cho người mù chữ, người dân có mức thu nhập thấp hay dân cư tại các vùng xa, vùng sâu, vùng nông thôn.

Thứ ba, thành lập ủy ban bao gồm các chuyên gia về tài chính cá nhân để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai sau này. Ủy ban này sẽ thiết kế một chương trình quốc gia chuyên nghiệp về đào tạo giảng viên các cấp nhằm nâng cao hiểu biết của giáo viên, đặc biệt là giáo viên tiểu học và trung học về giáo dục tài chính toàn diện.

Thứ tư, tăng cường sự phối hợp giữa ngành Ngân hàng (NHNN và cả ngân hàng thương mại) với ngành giáo dục và đào tạo (và các trường). Hiện tại, chiến lược tài chính toàn diện dường như chưa đảm bảo được sự phối hợp giữa các ngành liên quan; do đó, cần tăng cường sự phối hợp này nhằm đưa giáo dục tài chính vào chương trình giảng dạy ở các cấp bậc đào tạo dân trí về tài chính trong các cấp (như từ tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông...) theo các mức độ phù hợp, bài bản và có hệ thống đảm bảo hiệu quả và trên nguyên tắc lợi ích quốc gia;

Thứ năm, đa dạng hóa các kênh truyền tải thông điệp liên quan tới giáo dục tài chính, không chỉ thông qua các chương trình giáo dục tại trường học, mà mở rộng hơn thông qua kênh phát thanh, truyền hình, các khoá học trực tuyến... Giáo dục tài chính không chỉ bắt đầu từ trường học mà còn nên được nhận thức càng sớm càng tốt. Ngoài ra, các chiến dịch của giáo dục tài chính có thể thực hiện các sáng kiến tiếp thị xã hội như các website giáo dục tài chính chuyên biệt, sách cho những người trẻ, sử dụng mạng xã hội như: Facebook, Twitter... Hơn thế, có thể thực hiện giáo dục tài chính thông qua các hiệp hội như hiệp hội nhà đầu tư, nhà gửi tiền, người mua bảo hiểm... Một vấn đề quan trọng cần thực hiện là xây dựng đường dây trợ giúp. Cần có đường dây trợ giúp đa ngôn ngữ, miễn phí nơi các nhà đầu tư/khách hàng/người tiêu dùng có thể gọi và nhận được sự hỗ trợ kịp thời và thuận tiện. Đường dây trợ giúp như một người bạn sẵn sàng hướng dẫn người dân trong các trường hợp khó khăn. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Atkinson, A., & Messy F. (2012). Measuring Financial Literacy: Results of the OECD/International Network on Financial Education (INFE) Pilot Study. OECD Working Papers on Finance, Insurance and Private Pensions, 15, OECD Publishing
2. Abdul Latheef Kiliyanni and Sunitha Sivaraman "The Perception -Reality Gap in Financial Literacy: Evidence from the Most Literate State in India" International Review of Economics Education, Volume 23, pp.: 47 -64, September 2016.
3. ANZ Australia and New Zealand Banking Group Limited, ANZ survey of adult financial literacy in Australia, (The Social Research Centre) ANZ Banking Group, Melbourne, 2008, p.111
4. Braustein, S., & Welch, C. (2002). Financial Literacy: An Overview of Practice, Research, And Policy. Federal Reserve Bulletin. Retrieved from:<http://www.personalfinancefoundation.org/research/fle/An-Overview-of-Practice-Research-andPolicy.pdf>
5. Chen, H. & Volpe, R. P. 1998. An Analysis of Personal Financial Literacy Among College Students. Financial services review 7(2): 107 -128.
6. FLF -Financial Literacy Foundation: Australians understanding money, Commonwealth of Australia, Canberra, 2007, p. 36
7. National Centre for Financial Education (NCFE) Final Report, (2014), "Financial Literacy and Inclusion in India" available Online at <http://www.ncfeindia.org/national-survey>.
8. Lavanya Rekha Bahadur, Financial Literacy: The Indian Story, World Journal of Social Sciences, Vol -5, Issue -3, September 2015, PP. 45 -57.
9. Murray, T. S. (2010). Financial Literacy: a Conceptual Review. DataAngel Policy Research. Research paper prepared for the Task Force on Financial Literacy
10. OECD(2005a) Improving Financial Literacy. OECD Publications
11. OECD (2005b), Improving Financial Literacy: Analysis of Issues and Policies.
12. OECD (2012), Financial education in school. OECD Publications. Truy cập tại: https://www.moneysmart.gov.au/media/560517/fedschool_web.pdf
13. Rasyid, Rosyeni, (2012), Analisis Tingkat Literasi Keuangan Mahasiswa Program Studi Manajemen Fakultas
14. Reserve Bank of India (RBI) Annual Report, 2016 -2017, Credit Delivery and Financial Inclusion pp. 92 online available at <https://rbidocs.rbi.org.in/rdocs/AnnualReport/PDFs/RBIAR201617-FE1DA2F97D61249B1B21C4EA1F.PDF>
15. Roy Morgan Research (2003c) ANZ Survey of Adult Financial Literacy in Australia: Stage 3: In -Depth Interview Survey Report, <http://www.anz.com.au>.
16. Sumit Agarwal, Gene Amromin, Douglas D Evan off, Financial Literacy and Financial Planning: Evidence from India, SSRN Electronic Journal · December 2010
17. Worthington, AC. (2004) Emergency funds in Australian households: An empirical analysis of capacity and sources, Financial Counselling and Planning, 15(1), 21 - 30.